TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 20/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Thoa.
2. Bà Võ Thị Thúy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Cúc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST -HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn V Q, sinh năm 1991, tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Q.; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lái máy; con ông Nguyễn V L1 và bà Nguyễn Thị L; vợ: đã ly hôn; có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh từ ngày 07/12/2022 đến nay.

- Bị hại: Anh Nguyễn Danh T, sinh năm 1987.
Trú tại: H, huyện V, tỉnh Q. Có mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án:
1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1973. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn V T1, sinh năm 1987. Vắng mặt.
Đều trú tại: H, huyện V, tỉnh Q.
3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968.
Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Q.. Có mặt.
- Người làm chứng:
1. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1993.
2. Anh Nguyễn Thuận V, sinh năm 1990.
Đều trú tại: H, huyện V, tỉnh Q. Đều vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Thuận H, sinh năm 1994.
Trú tại: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 25 phút ngày 07/12/2022, Nguyễn V Q điều khiển xe mô tô chở mẹ là bà Nguyễn Thị L, đến nhà ông Nguyễn Đức T ở thôn L, xã H. Trên đường đi, có hai thanh niên điều khiển xe môtô nhãn hiệu Exciter lạng lách, ép xe và chỉ trỏ vào mặt Q. Khi đến, Q gặp anh Nguyễn Danh T, trú tại thôn L, xã H đi cùng anh Nguyễn Thuận H, trú tại thôn P, xã Htại quán tạp hoá của nhà ông T và hỏi anh T có biết về chủ của xe môtô Exciter thì anh T có nhiều lời nói thách thức nên giữ hai bên xảy ra mâu thuẫn, cự cải và định đánh nhau thì được ông T can ngăn đẩy Q vào trong nhà, đóng cổng lại, còn anh T điều khiển xe mô tô chở anh H đi theo đường bê tông nội thôn phía sau nhà ông T. Lúc này, Q nghe anh T nói sẽ quay lại để đánh, vì còn bức xúc nên chạy đến bể nước phía bên phải sân nhà ông T, rút 02 con dao, leo qua hàng rào và chạy bộ trên đường bê tông đuổi theo anh T. Anh T quay lại nhìn thấy Q đang cầm dao đuổi theo nên chạy xe vào trong sân nhà anh T1, lấy một cây cuốc bàn ở giữa sân chạy rồi ra đường bê tông. Q đang chạy trên đường bê tông đuổi theo anh T thì được anh Nguyễn Thành Luân đuổi kịp và can ngăn nhưng khi nhìn thấy anh T cầm cuốc chạy về phía mình thì tiếp tục cầm dao chạy về phía anh T. Khi 02 người cách nhau khoảng 1,5m, anh T dùng hai tay cầm cán cuốc đánh Q hướng từ trên cao xuống, Q lùi về phía sau nên tránh được rồi ném cây dao đang cầm ở tay trái về phía anh T nhưng không trúng. Anh T cầm cuốc đánh, Q đưa tay trái lên đỡ nên cán cuốc trúng vào mu bàn tay trái. Anh T tiếp tục cầm cuốc lên đánh thì Q nhảy sang bên trái tránh được, cuốc trúng vào đường bê tông nên gãy rời, T vẫn cầm phần cán cuốc đánh vào lưng của Q khoảng 02 cái. Lúc này, hai người đã áp sát, giằng co với nhau. T dùng tay kẹp cổ Q, Q vòng tay phải đang cầm dao ra phía sau lưng của anh T; lòng bàn tay phải cầm ở cán dao, ngón tay cái của bàn tay phải đè sát phần giao nhau giữa lưỡi cán dao, mũi dao hướng theo phương ngang, phần lưỡi sắc hướng về phía trước, phần sống lưng dao hướng về phía người của Q. Q đâm ngang cây dao theo hướng từ sau tới trước, xiên từ phải qua trái về phía người của anh T, trúng vào vùng hông phía sau lưng bên trái của anh T. Lúc này anh T vẫn đang kẹp lấy cổ Q nên Q tiếp tục cầm dao bằng tay phải, lòng bàn tay cầm ở cán dao, ngón tay cái phải đè ở cuối cán, mũi dao hướng ngang xiên về phía trước, phần sắc của lưỡi dao hướng ra phía trước, phần sống lưng dao hướng về phía người của Q; đâm xiên từ trái qua phải, từ dưới lên trên trúng vào vùng đùi trước bên trái của anh T. Anh T bị ngã ngữa xuống đường bê tông ngay trên mương thoát nước cạnh chuồng trâu nhà ông Thắng; Q ngã sấp đè lên người của anh T. Anh Nguyễn Thành Luân chạy đến can ngăn và đưa Q đi về phía quán tạp hoá ông Nguyễn Đức T. Q vẫn cầm dao ở tay phải, khi đến gần cổng nhà ông Thắng, cách chỗ anh T nằm khoảng 10m thì vứt cây dao xuống đường. Sau đó Q điều khiển xe mô tô đi về nhà rồi gọi xe dịch vụ đi vào thành phố Đông Hà, đến nhà nghỉ Bảo Hoàng (ở khu phố 2, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị) thuê phòng nghỉ. Sau khi đến bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị hỏi thăm tình hình của anh T rồi trở lại nhà nghỉ và đến 20 giờ 15 phút ngày 07/12/202 bị cơ quan Cảnh sát điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Bản giám định pháp y về thương tích số 02/TgT ngày 09/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận anh Nguyễn Danh T bị *"Đứt động mạch mũ chậu sâu trái đã khâu nối, Vùng đùi cẳng chân bàn chân trái ấm hồng. Vết thương vùng bẹn trái, vùng hông trái. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 18 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Danh T, sinh năm 1987, trú tại: thôn L, xã H, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, do thương tích hiện đang điều trị là 23% (hai mươi ba phần trăm)... Thương tích trên do vật có cạnh sắc gây nên."*

** Vật chứng và tài sản khác đã thu giữ:* 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 20,5cm và 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 17cm của ông Nguyễn Đức T; 01 thanh tre màu nâu dạng trụ tròn, dài 73cm, 01 thanh tre màu nâu, dạng trụ tròn, dài 48cm và 01 lưỡi cuốc bàn bằng kim loại của ông Nguyễn V T1; 01 quần jean màu xanh, 01 đôi ủng bằng cao su màu đen của anh Nguyễn Danh T. Các vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Linh

Xe môtô Honda biển số 74L1 - 292.74, số máy: JF86E0453056, số khung: RLHJF5839LY545263 của Nguyễn V Q.

** Về trách nhiệm dân sự:* Ngày 10/01/2023, anh Nguyễn Danh T và bị can Nguyễn V Q đã thống nhất thỏa thuận, bị can Nguyễn V Q bồi thường cho anh T số tiền 110.000.000 đồng, các bên đã thực hiện đầy đủ; ngày 18/4/2023 ông Nguyễn V Linh là bố của bị cáo Q hỗ trợ thêm cho anh T 10.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-VL ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (dẫn chiếu theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn V Q từ 18 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng, T từ ngày tuyên án.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nói lời sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại cho rằng mình có một lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử giảm đến mức nhẹ nhất hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền

lợi nghĩa vụ L quan, người làm chứng, Bản kết luận giám định pháp y thương tích của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ nhận định: Do có mưu thuần trong giao tiếp giữa bị cáo Nguyễn V Q và anh Nguyễn Danh T nên cả hai cùng dùng hung khí lao vào đánh nhau. Bị cáo sử dụng dao gây thương tích cho anh T ở vị trí vùng bẹn trái, vùng hông trái, làm đứt động mạch mũ chậu sâu trái với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của Nguyễn Danh T tại thời điểm giám định là 23,35(làm tròn số =23%); dao mà bị cáo sử dụng để gây thương tích có lưỡi bằng kim loại dài 17cm, lưỡi dao nhọn về mũi, một cạnh sắc, phình to ở bụng lưỡi dao, nơi rộng nhất 4,7cm; phần cán dao làm bằng kim loại màu đen, dạng trụ tròn dài 9cm, đường kính nơi rộng nhất 2cm là "hung khí nguy hiểm". Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vị vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khoẻ của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của người khác, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây tâm lý bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Khi lượng hình xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường thiệt hại đầy đủ cho người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ông, bà của bị cáo đều được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hậu quả xảy ra có một phần lỗi của bị hại, Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo đồng thời việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần thiết áp dụng chế độ nhân đạo, khoan hồng quy định tại khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có môi trường tốt hơn để tu dưỡng rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội đồng thời thể sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Anh Nguyễn Danh T dùng cuốc đánh bị cáo bị thương nhẹ nhưng bị cáo đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T. Công an huyện Vĩnh Linh đã căn cứ quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Danh T là đúng theo quy định.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ: 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 20,5cm và 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 17cm của

ông Nguyễn Đức T là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho anh T; 01 thanh tre màu nâu dài 73cm, 01 thanh tre màu nâu dài 48cm và 01 lưỡi cuốc bàn bằng kim loại của ông Nguyễn V T1; 01 quần jean màu xanh có bám dính máu, 01 đôi ủng bằng cao su màu đen của anh Nguyễn Danh T. Các tài sản nêu trên đều đã củ, các chủ sở hữu không có nhu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

Xe môtô Honda biển số 74L1 - 292.74, số máy: JF86E0453056, số khung: RLHJF5839LY545263 của Nguyễn V Q không L quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, bị cáo và người có quyền nghĩa vụ L quan đã tự nguyện thỏa thuận và thực hiện xong, tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo bị cáo Nguyễn V Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng thêm các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V Q **18** (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (Ba mươi sáu) tháng T từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/4/2023).

Giao người bị kết án Nguyễn V Q cho Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 20,5cm và 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 17cm của ông Nguyễn Đức T; 01 thanh tre màu nâu, dạng trụ tròn, dài 73cm, 01 thanh tre màu nâu, dạng trụ tròn, dài 48cm và 01 lưỡi cuốc bàn bằng kim loại của ông Nguyễn V T1; 01 quần jean màu xanh và 01 đôi ủng bằng cao su màu đen, kích thước (40x50)cm của anh Nguyễn Danh T.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn V Q chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có L quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/4/2023), người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có L quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh QT;*
- *VKSND tỉnh QT;*
- *Sở Tư pháp tỉnh QT;*
- *VKSND Vĩnh Linh;*
- *CA Vĩnh Linh;*
- *CCTHADS Vĩnh Linh;*
-*UBND xã Vĩnh Giang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Vĩnh